

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các Điều 212, 213 và khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 430, 440, 357, 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ các Điều 24, 50 Luật Thương mại;

Căn cứ khoản 2, 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 02/2023/TLST-KDTM ngày 10 tháng 3 năm 2023.

**XÉT THẤY**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**- Nguyên đơn:** Công ty Cổ phần P

Địa chỉ: Số 125B C, phường 5, quận 3, Tp Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Tấn T, sinh năm 1963

Địa chỉ: Phường T, TP. V, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Mai Thị P, sinh năm 1982 (Giấy ủy quyền số 285/UQ-PBMN ngày 07/3/2023)

Địa chỉ: Số 125B C, phường 5, quận 3, Tp Hồ Chí Minh

**- Bị đơn:** Công ty Cổ phần vật tư N

Địa chỉ: Số 120 T, phường N, Tp H, tỉnh Hà Tĩnh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đinh Quang T, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số 120 T, phường N, Tp H, tỉnh Hà Tĩnh

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ngày 04 tháng 01 năm 2021, Công ty C (sau đây gọi là Công ty P) và Công ty Cổ phần vật tư N (sau đây gọi là Công ty Vật tư N) ký Hợp đồng nguyên tắc mua bán phân bón số 23/2021/HĐNT/PBMN-KV1 về việc mua bán hàng hóa là phân bón.

Căn cứ theo hợp đồng trên, Công ty P đã chuyển 260 tấn phân bón NPK các loại cho Công ty Vật tư N với tổng giá trị là 1.957.800.000 đồng. Công ty Vật tư N đã thanh toán 1.838.945.971 đồng.

Tạm tính đến ngày 10/3/2023, Công ty Vật tư N còn nợ Công ty P với tổng số tiền 161.465.699 đồng (gồm nợ gốc quá hạn 118.854.029 đồng và lãi phát sinh 42.611.670 đồng).

Công ty Vật tư N có nghĩa vụ thanh toán số nợ tạm tính đến ngày 10/3/2023 là 161.465.699 đồng (gồm nợ gốc quá hạn 118.854.029 đồng và lãi phát sinh 42.611.670 đồng) cho Công ty P. Công ty Vật tư N tiếp tục thanh toán lãi phát sinh kể từ ngày 11/3/2023 đến khi thanh toán xong số nợ trên.

Án phí: Công ty Vật tư N chịu 4.036.642 đồng án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại cho Công ty P số tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.093.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001210 ngày 10/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND Tp Hà Tĩnh;
- THADS Tp Hà Tĩnh;
- Lưu HS, VP.

**Thẩm phán**

**Trần Quốc Dũng**